



Thực trạng xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Phạm Thị Sao¹, Nguyễn Văn Bắc²

¹Trường THCS Trần Phú, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

²Khoa Tâm lý và Giáo dục, Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 04/11/2024

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 20/11/2024

Ngày nhận đăng: 23/11/2024

Ngày xuất bản: 20/12/2025

Từ khóa:

Xây dựng văn hoá

Trường trung học cơ sở

Huyện Đức Trọng

Tỉnh Lâm Đồng

TÓM TẮT

Văn hoá nhà trường là một tập hợp các chuẩn mực, các giá trị, niềm tin và hành vi ứng xử,... Văn hoá nhà trường liên quan tới toàn bộ đời sống vật chất và tinh thần của một nhà trường. Văn hoá nhà trường là những giá trị tốt đẹp được hình thành bởi một tập thể và được mỗi cá nhân trong nhà trường chấp nhận. Xây dựng văn hoá nhà trường tốt sẽ hướng tới chuẩn chất lượng giáo dục cao của nhà trường. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 32 cán bộ quản lý 134 giáo viên ở các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng về hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường. Kết quả cho thấy, hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế về triển khai các nội dung, các phương thức, về cảnh quan môi trường nhà trường và sự phối hợp với các lực lượng trong xây dựng văn hoá nhà trường. Từ thực trạng đó, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Việc xây dựng văn hoá nhà trường góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, tạo động lực làm việc cho người dạy, động cơ học tập cho người học, giúp lãnh đạo nhà trường, giáo viên, nhân viên và học sinh điều chỉnh hành vi, là nền tảng giúp thích ứng với môi trường và bối cảnh, góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu nhà trường và văn hoá nhà trường tốt đẹp giúp giải quyết mâu thuẫn và xung đột. Văn hoá nhà trường tốt hướng tới chuẩn chất lượng cao (Hagberg & Heifetz, 2000; Hoàng Phê, 2012). Như vậy, văn hóa nhà trường chi phối đến tất cả các hoạt động của nhà trường cũng như các mối quan hệ trong nhà trường và có tác động lớn tới chất lượng giáo dục của nhà trường (Hagberg & Heifetz, 2000). Vì vậy việc xây dựng văn hoá nhà trường là nhiệm vụ hết sức quan trọng của nhà trường. Với tầm quan trọng đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Công văn số 282/BGĐT-CTHSSV ngày 25/01/2017 về việc đẩy mạnh xây dựng môi trường văn hóa nhà trường; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án xây dựng văn hoá ứng xử trong trường học giai đoạn 2018 - 2025”; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục ở trường THCS, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2019); Quyết định 5431/QĐ-BGDĐT ngày 28/12/2022, về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường của ngành giáo dục (Chính phủ, 2022). Dựa trên cơ sở pháp lý và thực tiễn về xây dựng văn hoá nhà trường, các trường THCS ở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đã và đang tiến hành xây dựng VHNT, tuy nhiên hoạt động này ở các trường THCS trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng chưa hiệu quả, chưa phát huy được hết tính

Tác giả liên hệ: Phạm Thị Sao;

Địa chỉ e-mail: truongthcstranphudt@gmail.com

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.086.2025>

tích cực của cán bộ nhân viên, giáo viên học sinh và các lực lượng xã hội tham gia tích cực vào xây dựng VHNT. Bài viết này nhằm phân tích đánh giá việc thực hiện các nội dung và phương thức xây dựng VHNT ở các trường THCS huyện Đức Trọng và từ đó đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động xây dựng văn hoá nhà trường.

2. KHÁCH THỂ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Khách thể nghiên cứu: Khách thể tiến hành khảo sát gồm 166 cán bộ quản lý và giáo viên của 6 trường THCS trên địa bàn huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng gồm: Trường THCS Trần Phú; THCS Tân Hội; THCS Bình Thạnh; THCS Tà Năng; THCS Lê Hồng Phong; và THCS Phú Hội. Nghiên cứu sẽ được lấy số liệu về xây dựng văn hoá nhà trường ở các năm 2021-2022, 2022- 2023 và 2023-2024. Thời gian khảo sát từ tháng 2 đến tháng 4 năm 2024.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp điều tra là chính nhằm đánh giá về thực trạng thực hiện các nội dung xây dựng VHNT và phương thức xây dựng VHNT ở các trường THCS huyện Đức Trọng. Bảng hỏi thiết kế theo thang Likert 4 bậc, tương ứng với 4 mức độ: Mức độ Tốt 4 điểm; Khá 3 điểm, Trung bình 2 điểm và Yếu 1 điểm. Giá trị khoảng cách giữa các mức độ được tính theo công thức $= (\text{Maximum} - \text{Minimum})/n = (4 - 1)/4 = 0,75$.

Dữ liệu thu thập được xử lý bằng phần mềm SPSS phiên bản 20.0 với đại lượng thống kê mô tả độ lệch chuẩn (ĐLC), tính tỷ lệ % và điểm trung bình (ĐTB). Bên cạnh đó, phương pháp phỏng vấn cũng được sử dụng để nhằm thu thập thêm các thông tin bổ sung cho phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

Cách tính khoảng điểm trung bình cho các mức độ

TT	Điểm trung bình	Mức đánh giá
1	Từ 1,0 đến 1,75	Không đồng ý/Yếu/ Không thường xuyên/Không ảnh hưởng
2	Từ 1,76 đến 2,5	Ít đồng ý/Trung bình/ Ít thường xuyên/Ít ảnh hưởng
3	Từ 2,51 đến 3,25	Khá đồng ý/Khá/ Khá thường xuyên/ Khá Ảnh hưởng
4	Từ 3,26 đến 4,0	Rất đồng ý/ Tốt /Rất ảnh hưởng/Rất ảnh hưởng

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Thực trạng nhận thức của CBQL, GV về vai trò, ý nghĩa của xây dựng VHNT ở trường trung học cơ sở

Để tìm hiểu về nhận thức của CBQL, GV các trường THCS trên địa bàn huyện Đức Trọng về xây dựng VHNT, chúng tôi đã đưa ra bảng hỏi để CBQL, GV đánh giá sự hiểu biết của mình theo 4 mức. Kết quả khảo sát được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 1. Đánh giá của CBQL, GV ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng về vai trò, ý nghĩa của xây dựng VHNT

TT	Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng văn hoá nhà trường	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
1	Xây dựng VHNT tác động tích cực tới chất lượng giáo dục, góp phần tạo nên uy tín, thương hiệu cho nhà trường	3,26	0,55	2
2	Xây dựng VHNT là cơ sở để xác định tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị cho nhà trường	3,23	0,74	3
3	Xây dựng VHNT là xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, giáo viên phấn đấu dạy tốt, HS tích cực học tập	3,35	0,66	1
4	Xây dựng VHNT có tác động tới sự hợp tác, học hỏi lẫn nhau giữa các đồng nghiệp trong nhà trường	3,20	0,72	4
5	Xây dựng VHNT sẽ có nhiều thuận lợi cho các hoạt động đổi mới ở trong nhà trường	3,16	0,59	5
6	Xây dựng VHNT sẽ tạo ra bầu không khí tích cực học tập, khám phá và sáng tạo ở học sinh	3,13	0,62	6
7	Xây dựng VHNT sẽ phát huy vai trò và trí tuệ của cá nhân, tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường	3,02	0,58	7

Chú thích: ĐTB: Điểm trung bình $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; ĐLC: Độ lệch chuẩn; TB: Thứ bậc

Số liệu khảo sát ở bảng 1 cho thấy, CBQL và GV có nhận thức tương đối tốt về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng VHNT ở trường THCS. Sự đánh giá này được thể hiện ở ĐTB cho các nội dung khảo sát dao động từ 3,02 tới 3,35. Trong các vai trò được khảo sát thì vai trò được đánh giá cao nhất là “Xây dựng VHNT là sẽ tạo ra môi trường sư phạm thân thiện, giáo viên phấn đấu dạy tốt, HS tích cực học tập” với ĐTB = 3,35; Vai

trò được đánh giá tiếp theo là “*VHNT tác động tích cực tới chất lượng giáo dục, góp phần tạo nên uy tín, thương hiệu cho trường THCS*” với ĐTB là 3,26; và vai trò “*VHNT là cơ sở để xây dựng tầm nhìn, sứ mạng và các giá trị cho trường THCS*” cũng được đánh giá khá tốt với ĐTB = 3,23. Được đánh giá thấp nhất là vai trò “*Phát huy vai trò và trí tuệ của cá nhân, tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường*” với ĐTB = 3,02. Với kết quả trên, cho thấy lãnh đạo phòng giáo dục và các trường cần tăng cường hơn nữa việc tuyên truyền nâng cao nhận thức cho CBQL và GV về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng VHNT. Bởi xây dựng VHNT có vai trò rất quan trọng trong việc xây dựng thương hiệu cho nhà trường, làm căn cứ xác định sứ mạng, tầm nhìn, là căn cứ cho một môi trường sư phạm, là tiêu chí để củng cố các mối quan hệ, là cơ sở để loại bỏ các biểu hiện tiêu cực, là môi trường làm việc thân thiện và nơi phát huy vai trò trí tuệ của cá nhân và tập thể. Để thực hiện nay, bên cạnh vai trò quản lý, chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường thì đội ngũ GV đóng vai trò quyết định đối với việc xây dựng VHNT (Nguyễn Vũ Bích Hiền và cộng sự, 2017).

3.2. Thực trạng về mức độ thực hiện các nội dung xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Để đánh giá thực trạng mức độ thực hiện các nội dung xây dựng VHNT ở các trường THCS nghiên cứu đã dựa vào các nội dung xây dựng VHNT ở trường THCS: Tài liệu “*Xây dựng văn hóa nhà trường trung học phổ thông*” do Đại học Vinh Biên soạn theo chương trình bồi dưỡng giáo cốt cán của Chương trình ETEP 2021 với 7 nội dung (Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình ETEP, & Trường Đại học Vinh, 2021). Kết quả nghiên cứu thể hiện ở bảng sau:

Bảng 2. Đánh giá CBQL, GV về mức độ thực hiện các nội dung xây dựng VHNT ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng

TT	Nội dung xây dựng văn hoá nhà trường	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
1	Xây dựng cảnh quan, cách bài trí lớp học, các phòng, khu chức năng	3,15	0,63	4
2	Xây dựng logo, khẩu hiệu, bảng hiệu của nhà trường	3,11	0,72	6
3	Xây dựng chiến lược, tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường	2,77	0,64	7
4	Thiết kế trang phục, nghi thức, nghi lễ cho nhà trường	3,32	0,53	2
5	Xây dựng môi trường văn hóa ứng xử, giao tiếp chuẩn mực trong nhà trường	3,36	0,62	1
6	Xây dựng bầu không khí sư phạm tích cực, phù hợp	3,29	0,68	3
7	Xây dựng cơ chế giám sát, lập kế hoạch, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách...	3,16	0,49	5
ĐTB chung		3,17		

Chú thích: **ĐTB:** Điểm trung bình $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; **ĐLC:** Độ lệch chuẩn; **TB:** Thứ bậc

Kết quả khảo sát ở bảng 2 cho thấy, mức độ thực hiện xây dựng VHNT ở các trường THCS huyện Đức Trọng ở mức khá tốt. Các nội dung xây dựng VHNT ở các trường THCS thường tập trung vào các nội dung sau đây: “*Xây dựng về cảnh quan, không gian của nhà trường; Xây dựng logo, khẩu hiệu cho nhà trường; Xây dựng về tầm nhìn và sứ mạng cho nhà trường; Lựa chọn trang phục cho cán bộ, giáo viên và học sinh; Xây dựng cung cách ứng xử chuẩn mực trong nhà trường; Xây dựng bầu không khí sư phạm phù hợp*” và “*Xây dựng cơ chế giám sát, lập kế hoạch, đánh giá công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật, chế độ chính sách*” với ĐTB chung là 3,17. Trong 7 nội dung xây dựng VHNT thì nội dung “*Xây dựng môi trường văn hóa ứng xử, giao tiếp chuẩn mực trong nhà trường*” được thực hiện tốt nhất với ĐTB = 3,32 (Trong nội dung xây dựng VHNT này gồm “*Giao tiếp, ứng xử trong quản lý lãnh đạo thể hiện sự gương mẫu, nghiêm túc, thiện chí, tôn trọng*” và “*Giao tiếp, ứng xử giữa đồng nghiệp với nhau thể hiện sự chân thành, thiện tình, đoàn kết, hợp tác và chia sẻ trách nhiệm*” “*Giao tiếp, ứng xử với phụ huynh và trẻ thể hiện sự tận tâm, tôn trọng, công bằng, nhiệt tình, khách quan*”). Nội dung được thực hiện tốt nữa là “*Thiết kế trang phục, nghi thức, nghi lễ cho nhà trường*” với ĐTB = 3,32. Trang phục, nghi thức, nghi lễ của Trường trung học cơ sở có vai trò quan trọng tạo nên VHNT. Nội dung “*Xây dựng bầu không khí sư phạm tích cực, phù hợp*” được đánh giá ở mức thực hiện tốt với ĐTB là 3,29. Bầu không khí thể hiện như “*Bầu không khí ở trường coi trọng vai trò của cá nhân, cổ vũ tạo động lực làm việc cho cán bộ, giáo viên*” “*Bầu không khí làm việc ở trường thân thiện, dân chủ, hợp tác, tin cậy*” và “*Bầu không khí làm việc hăng say, hợp tác và trách nhiệm cao*”. Còn lại các nội dung xây dựng VHNT đều được đánh giá thực hiện ở mức độ khá như “*Xây dựng chiến lược, tầm nhìn và sứ mạng của nhà trường*”, “*Xây dựng logo, khẩu hiệu, bảng hiệu của nhà trường*” với ĐTB = 2,77 và 3,11. Với các số liệu trên cho thấy, người lãnh đạo trong nhà trường cần chú ý đến triển khai toàn diện các nội dung trong xây dựng VHNT.

3.3. Thực trạng về mức độ sử dụng phương thức trong xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Phương thức là sự kết hợp của cách thức và phương pháp tiến hành một công việc, nhiệm vụ, giải pháp... nào đó (Trịnh Ngọc Toàn & Nguyễn Thị Hoàng Yến, 2017). Nghiên cứu dựa vào phương thức xây dựng văn hóa tổ chức do Hagberg Richard và Heifetz Julie (2000) đề xuất gồm 11 bước (Đỗ Tiến Sỹ, 2016). Kết quả khảo sát việc sử dụng phương thức trong xây dựng VHNT được thể hiện sau:

Bảng 3. Đánh giá của CBQL, GV về mức độ sử dụng các phương thức trong xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng

TT	Phương thức xây dựng văn hoá nhà trường	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
1	Đánh giá môi trường và các yếu tố ảnh hưởng tới chiến lược phát triển của nhà trường trong tương lai	3,19	0,53	1
2	Xác định giá trị cốt lõi làm cơ sở cho sự phát triển của nhà trường	3,16	0,59	2
3	Xây dựng tầm nhìn - một bức tranh lí tưởng trong tương lai mà nhà trường sẽ vươn tới	3,00	0,64	7
4	Đánh giá văn hóa hiện tại của nhà trường, xác định những yếu tố nào cần thay đổi, bổ khuyết để hướng đến sự phát triển văn hoá nhà trường	2,97	0,61	8
5	Đề xuất giải pháp để phát huy những giá trị vốn có và xây dựng văn hóa mới ở nhà trường	2,88	0,57	9
6	Xác định vai trò lãnh đạo trong việc dẫn dắt thay đổi và phát triển văn hóa nhà trường	3,12	0,61	4
7	Xác định phương án, các điều kiện, thời gian và nguồn lực khác để xây dựng văn hoá nhà trường	3,05	0,69	5
8	Tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong việc xây dựng, phát triển văn hóa mới cho nhà trường	3,02	0,54	6
9	Động viên, khích lệ CBQL, GV bỏ thói quen cũ không tốt, chấp nhận để có sự thay đổi tích cực phù hợp với văn hoá nhà trường.	2,76	0,73	10
10	Thể chế hóa, mô hình hóa và củng cố, cải thiện liên tục sự thay đổi văn hóa phù hợp với mô hình văn hóa nhà trường đang hướng tới	2,74	0,69	11
11	Thường xuyên đánh giá văn hóa nhà trường và thiết lập các chuẩn mực mới, những giá trị mới mang tính thời đại.	3,15	0,94	3
ĐTB chung		3,00		

Chú thích: **ĐTB:** Điểm trung bình $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; **ĐLC:** Độ lệch chuẩn; **TB:** Thứ bậc

Kết quả ở bảng 3 cho thấy, các phương thức xây dựng VHNT ở các trường THCS huyện Đức Trọng khá đa dạng và phong phú và đạt mức khá thường xuyên với ĐTB = 3,00. Điều này cho thấy, các trường đã có nhiều nỗ lực trong triển khai các phương thức xây dựng VHNT. Phương thức được CBQL và GV đánh giá với mức độ sử dụng thường xuyên cao nhất là “Đánh giá môi trường và các yếu tố ảnh hưởng tới chiến lược phát triển của nhà trường trong tương lai” với ĐTB = 3,19. Tiếp đến là phương thức “Xác định giá trị cốt lõi làm cơ sở cho sự phát triển văn hoá của nhà trường” với ĐTB = 3,16. Các giá trị cốt lõi của nhà trường sẽ thay đổi cùng với sự mong muốn phát triển của nhà trường và yêu cầu của thực tiễn xã hội. Phương thức tiếp theo cũng được đánh giá ở mức thực hiện khá thường xuyên là “Thường xuyên đánh giá văn hóa nhà trường và thiết lập các chuẩn mực mới, những giá trị mới mang tính thời đại”, “Xác định vai trò lãnh đạo trong việc dẫn dắt thay đổi và phát triển văn hóa nhà trường”, “Xác định phương án, các điều kiện, thời gian và nguồn lực khác để xây dựng văn hoá nhà trường” và “Tạo động lực cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong việc xây dựng, phát triển văn hóa mới cho nhà trường” với ĐTB dao động từ 3,02 tới 3,15. Có được mức độ này, hiện nay các trường đang nỗ lực xây dựng trường đạt chuẩn ở mức độ cao hơn và trong đó xây dựng VHNT là tiêu chí quan trọng đánh giá trường đạt chuẩn ở mức độ cao.

Phương thức được thực hiện ở mức thấp nhất là “Thể chế hóa, mô hình hóa và củng cố, cải thiện liên tục sự thay đổi văn hóa phù hợp với mô hình văn hóa nhà trường đang hướng tới” và “Động viên, khích lệ CBQL, GV bỏ thói quen cũ không tốt, chấp nhận để có sự thay đổi tích cực phù hợp với văn hoá nhà trường” với ĐTB là 2,74 và 2,76. Với sơ liệu ở trên cho thấy, các trường đã có nhiều cố gắng trong sử dụng các phương thức xây dựng VHNT, tuy nhiên cần thực hiện thường xuyên hơn thì hiệu quả xây dựng VHNT mới đạt được như mong muốn.

3.4. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

Bảng 4. Đánh giá CBQL, GV về các yếu tố ảnh hưởng tới xây dựng văn hóa nhà trường ở các trường trung học cơ sở huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ đánh giá		
		ĐTB	ĐLC	TB
	Các yếu tố chủ quan		3,11	
1	Nhận thức của CBQL, GV về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng VHNT	3,26	0,62	2
2	Trình độ và năng lực quản lý, tư duy của người lãnh đạo	3,37	0,68	1
3	Các điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường	3,06	0,57	3
4	Nhận thức của học sinh về xây dựng VHNT	2,98	0,63	4
5	Sự phối hợp giữa các phòng ban chức năng của nhà trường trong triển khai xây dựng VHNT	2,86	0,59	5
	Các yếu tố khách quan		3,07	
1	Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng văn hóa nhà trường của ngành giáo dục	3,25	0,63	1
2	Yêu cầu của xã hội và mong muốn của phụ huynh học sinh	3,16	0,62	2
3	Sự hỗ trợ, quan tâm của chính quyền địa phương trong xây dựng VHNT	2,89	0,53	4
4	Sự tham gia của các lực lượng ngoài nhà trường trong xây dựng VHNT	2,90	0,48	3
5	Tác động của toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế về giáo dục và đổi mới giáo dục phổ thông 2018	2,74	0,63	5

Chú thích: **ĐTB:** Điểm trung bình $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$; **ĐLC:** Độ lệch chuẩn; **TB:** Thứ bậc

Số liệu khảo sát ở bảng 4 cho thấy, tất cả các yếu tố trên đều có ảnh hưởng đến xây dựng VHNT ở các trường THCS huyện Đức Trọng. Yếu tố chủ quan có ĐTB ảnh hưởng là 3,11 còn yếu tố khách quan có ĐTB ảnh hưởng là 3,07. Về yếu tố chủ quan yếu tố có ảnh hưởng lớn nhất là “Trình độ và năng lực quản lý, tư duy của lãnh đạo” có ĐTB = 3,37. Bên cạnh đó sự “*Nhận thức của CBQL, GV về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng VHNT*” có mức ảnh hưởng rất tới xây dựng VHNT với ĐTB = 3,26. Tiếp đến là yếu tố “*Các điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường*” có ảnh hưởng tương đối mạnh tới xây dựng VHNT với ĐTB = 3,06. Các yếu tố còn lại cũng có mức khá ảnh hưởng tới xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường THCS. Về yếu tố khách quan như “*Các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo xây dựng văn hóa nhà trường của ngành GD*”, yếu tố “*Tác động của toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế về giáo dục và đổi mới giáo dục phổ thông 2018*”... với ĐTB từ 2,74 đến 3,25. Như vậy, các yếu tố của yếu tố khách quan có mức độ ảnh hưởng mạnh tới quản lý xây dựng VHNT ở các trường THCS. Với số liệu trên cho thấy, người lãnh đạo ở các trường THCS huyện Đức Trọng cần chú ý tới các yếu tố trên trong hoạt động xây dựng VHNT ở trường THCS đạt hiệu quả cao.

4. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT BIỆN PHÁP

Kết quả khảo sát và phân tích đánh giá về xây dựng VHNT ở các trường THCS trên địa bàn huyện Đức Trọng cho thấy, đa số CBQL, GV và nhân viên ở các trường đã có nhận thức tương đối tốt về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng VHNT trong việc xây dựng nhà trường đạt chuẩn ở mức độ cao. Các nội dung và phương thức xây dựng văn hoá nhà trường đã được các trường triển khai ở mức độ khá thường xuyên và rất thường xuyên và đạt mức khá tốt. Tuy nhiên một số CBQL, GV chưa hiểu biết kỹ về vai trò, ý nghĩa các tiêu chí, về nội dung, các phương thức xây dựng VHNT ở các trường THCS. Vẫn còn một bộ phận giáo viên còn chưa hiểu biết về các thành tố của VHNT và sự nỗ lực chưa cao, đưa ra thông tin không đúng cản trở việc xây dựng VHNT; Chưa phát huy hết sức mạnh của các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ nhà trường xây dựng VHNT.

Từ sự phân tích thực trạng trên, nghiên cứu đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả xây dựng văn hoá nhà trường ở các trường THCS huyện Đức Trọng:

i) Lãnh đạo sở, phòng tăng cường chỉ đạo các trường xây dựng VHNT bám sát các nội dung, tiêu chí, tiêu chuẩn về văn hoá nhà trường. Xây dựng các văn bản hướng dẫn cụ thể, chi tiết hơn nữa về phương thức xây dựng VHNT ở các trường THCS.

ii) Có kế hoạch xây dựng nội dung, tiêu chí đánh giá VHNT ở các Trường trung học cơ sở phù hợp với tiêu chuẩn và vừa phù hợp với đặc trưng của nhà trường. Kịp thời trong thi đua khen thưởng đề các trường chủ động hơn trong triển khai xây dựng VHNT.

iii) Nhà trường cần triển khai tốt các phương thức xây dựng VHNT như: tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng giao tiếp, xây dựng nề nếp, lối sống văn hóa cho các CBQL, GV, nhân viên.

iv) Nhà trường cần tổ chức các diễn đàn, hoạt động giáo dục văn hóa ứng xử, giá trị văn truyền thống cho học sinh, giáo dục về lí tưởng và phong cách sống của thanh niên – công dân toàn cầu trong thời đại mới. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục học sinh về ý thức học tập, rèn luyện, xây dựng văn hóa nhà trường qua các phong trào thi đua...

v) Người giáo viên cần tuân thủ nội quy, quy tắc ứng xử của nhà trường và trau dồi phẩm chất nhà giáo. Tăng cường giáo dục về các chuẩn mực đạo đức những hành vi ứng xử văn hóa, chấp hành nghiêm túc các nội quy của nhà trường.

vi) Đối với học sinh, cần thực hiện giao tiếp chuẩn mực, rèn luyện thói quen hành vi văn hóa trong nhà trường cũng như ở nhà trong mọi hoạt động học tập, lao động, vui chơi... Ứng xử có văn hóa và xây dựng hình ảnh bản thân tích cực trên các mạng xã hội (facebook, zalo, Youtube, WeChat, Insagram...). Có thái độ tôn trọng thầy cô, nhân viên, bạn bè. Tham gia xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp... Tuân thủ nội quy của nhà trường, lớp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2019). *Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên*. Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chương trình ETEP, & Trường Đại học Vinh. (2021). *Xây dựng văn hóa nhà trường trung học phổ thông: Tài liệu bồi dưỡng giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*. Hà Nội.
- Chính phủ. (2022). *Quyết định số 5431/QĐ-TTg ngày 28/12/2022 ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xây dựng văn hóa học đường*. Hà Nội.
- Đỗ, T. S. (2016). Phát triển năng lực nhà giáo trong xây dựng văn hóa nhà trường. *Tạp chí Quản lý Giáo dục*, (83), 12–14, 29.
- Hagberg, R., & Heifetz, J. (2000). Corporate culture/organizational culture: Understanding and assessment. <http://www.hcgnet.com/html/articles/understanding-Culture/html>
- Hoàng, P. (2012). *Từ điển tiếng Việt*. Nhà xuất bản Từ điển Bách khoa.
- Nguyễn, V. B. H. (Chủ biên), Nguyễn, T. M. N., & Nguyễn, X. T. (2017). *Giáo trình văn hóa tổ chức: Vận dụng vào phân tích văn hóa nhà trường*. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
- Trịnh, N. T., & Nguyễn, T. H. Y. (2017). Văn hóa nhà trường trong bối cảnh toàn cầu hóa. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội*, (1), 45–52.

The current situation of building school culture in secondary schools in Duc Trong district, Lam Dong province

Pham Thi Sao¹, Nguyen Van Bac²

¹*Tran Phu Secondary School Duc Trong District, Lam Dong Province*

²*Faculty of Psychology and Education, University of Education, Hue University*

ARTICLE INFO

Article history:

Received 04 November 2024

Received in revised form 20 November 2024

Accepted 23 November 2024

Published 20 December 2025

Keywords:

Developing positive school cultures

Secondary school

Duc Trong district

Lam Dong province.

Corresponding author:

Pham Thi Sao

E-mail address:

truongthcstranphudt@gmail.com

ABSTRACT

The term school cultures generally refer to the beliefs, perceptions, relationships, attitudes, and written and unwritten rules that shape and influence every aspect (spirituality and physically aspects) of how a school functions. A school culture results from both by a conscious and unconscious perspective by each individual, and is accepted universally by all members within the school. Positive school cultures are conducive to achieving higher educational quality standards. The case study examined 32 Management personnel, 134 teachers from secondary schools in Duc Trong district, Lam Dong province, regarding the present state of affairs regarding school culture-building activities. The result gave away that there have been significant desirable outcomes thanks to the development of positive school cultures. However, there are still some flaws in the currently applied methods of culture implementation. Those flaws consist of the inability to overcome the school negative environment, the incoordination among external forces,... through this survey and its results, the study will propose a number of advanced measures to develop positive school cultures in secondary schools in Duc Trong district, Lam Dong province.
